|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH LAI CHÂU  **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**  Số: /TTr-SNN | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Lai Châu, ngày tháng năm 2024* |

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị ban hành Quyết định quy định một số định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản**

**trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14 ngày 18/6/2020;

Thực hiện nhiệm vụ được Uỷ ban nhân dân tỉnh giao tạiCông văn số 43/UBND-KTN ngày 05/01/2024 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc triển khai thực hiện Thông tư số 21/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định một số định mức kinh tế - kỹ thuật về Lâm nghiệp và Công văn số 447/UBND-KTN ngày 01/02/2024 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc giao nhiệm vụ tham mưu xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chủ trì, tham mưu xây dựng dự thảo Quyết định quy định một số định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu (sau đây viết tắt là dự thảo Quyết định), cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH**

Thực hiện Công văn số 43/UBND-KTN, ngày 05/01/2024 về việc triển khai thực hiện Thông tư số 21/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định một số định mức kinh tế - kỹ thuật về Lâm nghiệp; Công văn số 4093/UBND-KTN ngày 25/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện kết luận thanh tra về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2015-2021 và các kết luận thanh tra của Thanh tra tỉnh: Số 890/KL-TTr ngày 16/10/2023 về việc thanh tra đột xuất công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2015-2021; số 891/KL-TTr ngày 16/10/2023 về thanh tra đột xuất việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với công tác trồng rừng trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2015-2021.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã triển khai rà soát quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn giống cây trồng lâm nghiệp cũng như quy định định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn giống cây trồng nông nghiệp, vật nuôi, thủy sản do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tại Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 08/9/2021 quy định định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu và Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 08/9/2021 của UBND tỉnh Lai Châu.

Kết quả rà soát, xác định một số định mức kinh tế - kỹ thuật và tiêu chuẩn giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản chưa phù hợp với quy định, tiêu chuẩn hiện hành, nhu cầu phát triển một số loài cây dược liệu chưa có định mức áp dụng, thị trường có nhiều loại phân bón phù hợp hơn cho từng loài cây trồng, từng giai đoạn sinh trưởng phát triển của cây trồng, nâng cao hiệu quả sử dụng; một số định mức thực tế khó áp dụng chưa phù hợp với thực tế sản xuất trên địa bàn các huyện/thành phố trong tỉnh.

Để việc ban hành các định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn giống cây trồng lâm nghiệp của Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật, tiến bộ kỹ thuật hiện hành và tình hình thực tế tại địa phương, thì việc ban hành Quyết định quy định một số định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu, thay thế Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 08/ 9/2021 và Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND ngày 28/10/ 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh là rất cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

1. **Mục đích**

Kịp thời điều chỉnh định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản thực hiện trên địa bàn tỉnh phù hợp với các văn bản quy định của cơ quan cấp có thẩm quyền và tình hình thực tế của địa phương, nhằm đảm bảo sự đồng bộ, minh bạch của pháp luật, tránh chồng chéo, nhầm lẫn trong thực thi pháp luật.

**2. Quan điểm chỉ đạo**

Việc xây dựng dự thảo Quyết định phải phù hợp, đảm bảo với Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hiện hành quy định các định mức, tiêu chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật của cấp có thẩm quyền; phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương, chính sách của tỉnh và thực tiễn sản xuất của Nhân dân địa phương trong tỉnh.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

Thực hiện chỉ đạo của Uỷ ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chủ trì soạn thảo dự thảo Quyết định, tổ chức lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị: Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố theo Công văn số ……/CV-SNN, ngày …tháng….năm ….;

Toàn bộ nội dung, hồ sơ dự thảo Quyết định đã được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải lên mục “LẤY Ý KIẾN VỀ DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT” trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lai Châu từ ngày .....tháng….năm…. đến ngày .....tháng…..năm ….. và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng đã đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu tại địa chỉ: https://sonnptnt.laichau.gov.vn từ ngày….tháng……năm … đến ngày…..tháng……năm…. để tổ chức lấy ý kiến vào hồ sơ dự thảo.

Hết thời hạn tham gia ý kiến đã có ....cơ quan, đơn vị gửi ý kiến tham gia. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã nghiên cứu, tổng hợp, tiếp thu để chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Quyết định, gửi Sở Tư pháp thẩm định tại Công văn số ......./SNN-KL, ngày …tháng….năm…..

- Sở Tư pháp đã có ý kiến thẩm định tại tại Báo cáo thẩm định số .../BC-STP, ngày .....tháng….năm…. Trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã rà soát để chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Quyết định, trình Ủy ban Nhân dân tỉnh ban hành.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

**1. Bố cục:** Gồm 05 Điều

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh;

- Điều 2. Đối tượng áp dụng;

- Điều 3. Một số định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

- Điều 4. Tổ chức thực hiện;

- Điều 5. Hiệu lực thi hành.

**2. Những nội dung cơ bản**

Trên cơ sở rà soát, cập nhật các văn bản quy định mới hiện hành của cấp có thẩm quyền, xây dựng, điều chỉnh định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn không còn phù hợp đối với giống cây trồng nông nghiệp, cây trồng lâm nghiệp, con giống vật nuôi, giống thủy sản,làm căn cứ để lập, thẩm định, triển khai thực hiện các chính sách đầu tư, hỗ trợ, mô hình, dự án sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản thực hiện trên địa bàn tỉnh Lai Châu, đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành và tình hình thực tế của tỉnh Lai Châu. Nội dung cơ bản của Quyết định gồm những nội dung sau:

a) Đối với định mức kinh tế kỹ thuật, tiêu chuẩn giống cây trồng Nông nghiệp

Tại Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 08/9/2021 và Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 quy định định mức các loại phân bón vô cơ thông dụng (Đạm ure, lân supe, Kali clorua) cho cây trồng nông nghiệp, nhưng thực tế trên thị trường hiện nay có đa dạng, phong phú các chủng loại phân bón vô cơ, đặc biệt là các loại phân bón tổng hợp (NPK) phù hợp cho từng đối tượng cây trồng, từng giai đoạn sinh trưởng, nâng cao hiệu quả sử dụng. Để thuận lợi các địa phương chủ động quy đổi và lựa chọn loại phân phù hợp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất định mức kinh tế kỹ thuật phân bón vô cơ chuyển sang định mức hàm lượng phân nguyên chất (N, P₂0₅, K₂0) cho phù hợp;

Mặt khác hiện nay nhiều địa phương đang triển khai thực hiện các mô hình, dự án sản xuất theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm (Vietgap, hữu cơ….); một số địa phương có kế hoạch mở rộng quy mô triển khai phát triển một số cây dược liệu thành vùng hàng hóa tập trung nhưng chưa có định mức kinh tế kỹ thuật, tiêu chuẩn giống, do vậy cần phải bổ sung để có căn cứ thực hiện.

b) Đối với một số định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn giống cây trồng Lâm nghiệp

- Định mức kinh tế - kỹ thuật (*cây giống, phân bón, thuốc chống mối)*: Việc xây dựng một số định mức kinh tế - kỹ thuật trồng rừng được thực hiện theo quy định tại Chương II, Điều 6 *(Định mức kinh tế - kỹ thuật trồng rừng)* của Thông tư số 21/2023/TT-BNNPTNT, ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Theo đó, đối với định mức kinh tế - kỹ thuật trồng rừng cho 01 ha trồng trên đất đồi núi, định mức cây giống trồng lần đầu 1.660 cây/ha, trồng dặm 10% x 1.660 cây; bón phân 03 năm đầu *(bón lót năm thứ 1, bón thúc năm thứ 2 và năm thứ 3: 0,2kg/cây/năm)*. Trường hợp có sự thay đổi thì sử dụng các ô mức tại mục B, Phần II, phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 21/2023/TT-BNNPTNT để lập thiết kế dự toán.

+ Theo mục B, Phần II, phụ lục I, bảng 4 (*Định mức, vật tư, máy móc thiết bị cho một số biện pháp lâm sinh)*: Định mức về cây giống, phân bón, thuốc chống mối thực hiện theo hướng dẫn kỹ thuật cho từng loài cây;

+ Theo quy định tại Điều 4, Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT, ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp, quy định “Cục Lâm nghiệp xây dựng và trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành các hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng cho các loài cây trồng lâm nghiệp chính”. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, trong số các loài cây trồng lâm nghiệp chính được quy định tại Phụ lục II, Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, có một số loài cây trồng lâm nghiệp chính chưa được ban hành hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng (ví dụ: Cây Lát hoa, cây Giổi xanh, Thông mã vỹ, thông nhựa …);

+ Để phù hợp với các quy định hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế, nhu cầu đối với các loài cây trồng rừng của Nhân dân địa phương trên địa bàn tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật trên cơ sở: (1) Đối với các loài cây trồng chính đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành hướng dẫn kỹ thuật thì xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật theo hướng dẫn kỹ thuật đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành. (2) Đối với định mức kinh tế - kỹ thuật các loài cây chưa được Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành hướng dẫn kỹ thuật, xây dựng trên cơ sở: Quyết định số 726/QĐ-BNN-KN ngày 24/02/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật khuyến nông Trung ương *(đối với loài cây Lâm nghiệp cụ thể),* định mức chung được quy định tại Thông tư số 21/2023/TT-BNNPTNT, ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và tham khảo một số tài liệu chính thống của cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Đối với Tiêu chuẩn kỹ thuật của cây giống: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT, ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về các biện pháp lâm sinh; Thông tư số 17/2022/TT-BNNPTNT, ngày 27/10/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT; hướng dẫn kỹ thuật đã được ban hành; Tiêu chuẩn Quốc gia về cây giống đối với loài cây đã được công bố.

+ Đối với tiêu chuẩn cây giống trồng rừng phòng hộ, đặc dụng: Tại khoản 16, Điều 1, Thông tư số 17/2022/TT-BNNPTNT, ngày 27/10/2022 quy định “Đối với cây trồng chính phải được gieo từ hạt, có bầu; đối với loài cây trồng thuộc Danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính phải đạt tiêu chuẩn quốc gia về cây giống”.

+ Đối với Tiêu chuẩn cây giống trồng rừng sản xuất: Tại khoản 2, Điều 11, Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT quy định “Tiêu chuẩn cây giống đem trồng đảm bảo tiêu chuẩn và chất lượng cây giống theo quy định”.

+ Trên cơ sở quy định hiện hành, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã xây dựng Tiêu chuẩn cây giống theo Tiêu chuẩn Quốc gia (TCVN) đối với các loài cây đã được ban hành Tiêu chuẩn Quốc gia. Đối với một số loài cây chưa có Tiêu chuẩn Quốc gia, xây dựng trên cơ sở tham khảo một số tài liệu chính thống của cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Đối với định mức kinh tế kỹ thuật, tiêu chuẩn giống vật nuôi

- Tại Điều 1 của Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT ngày 24/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT quy định về phòng chống dịch bệnh trên cạn: Quy định bổ sung bệnh dịch tả lợn châu phi vào danh mục bệnh động vật trên cạn phải công bố dịch. Do vậy cần phải thực hiện tiêm vắc xin phòng ngừa Dịch tả lợn châu phi đối với chăn nuôi lợn thịt và chăn nuôi lợn sinh sản;

- Qua thực tiễn triển khai thực hiện Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND tại các huyện có một số vướng mắc, bất cập như: Giống lợn nội 6kg/con rất khó khăn về nguồn cung ứng giống trên địa bàn; mặt khác trình độ kỹ thuật chăn nuôi của đa số người dân còn hạn chế, con giống nhỏ quá người dân nuôi không đảm bảo, hiệu quả hỗ trợ không cao, dẫn đến việc triển khai các chính sách hỗ trợ còn gặp khó khăn, khó triển khai. Căn cứ vào thực tế triển khai và đề xuất của các huyện, cũng như tham khảo quy định định mức của tỉnh khác có mức độ tương đồng về điều kiện địa phương đang được áp dụng phù hợp (tại tỉnh Bắc Kạn theo Quyết định số 1449/2020/QĐ-UBND ngày 12/8/2020), Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn đề xuất điều chỉnh khối lượng lợn giống đầu vào để phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và hạn chế rủi ro khi triển khai chính sách hỗ trợ.

d) Bãi bỏ Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Lai Châu quy định định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu và Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2022 sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND, ngày 08/9/2021; đồng thời quy định về điều khoản chuyển tiếp khi Quyết định được ban hành, có hiệu lực;

e) Quy định trách nhiệm, tổ chức thực hiện của Sở Nông nghiệp và PTNT, các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

**V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN: không**

Hồ sơ Kèm theo Tờ trình gồm có:

(1) Văn bản lấy ý kiến tham gia của Sở Nông nghiệp và PTNT và các văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan, đơn vị;

(2) Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình của Sở Nông nghiệp và PTNT;

(3) Văn bản của Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị Sở Tư pháp thẩm định;

(4) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp;

(5) Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh Lai Châu.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Quyết định quy định một số định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu, do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn soạn thảo; kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Giám đốc Sở (để b/c);  - Sở Tư pháp;  - Lưu: VT, KL. | **KT. GIÁM ĐỐC**  **PHÓ GIÁM ĐỐC**  **Nguyễn Trọng Lịch** |